

Số: /BC-UBND

Bình Thành, ngày 12 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

**Công tác kiểm tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo,
kiến nghị, phản ánh tháng 02 của UBND xã Bình Thành**

Từ ngày 15/01/2025 đến 12/02/2026

Thực hiện Công văn số 74/TTR-TH ngày 07/01/2026 của Thanh tra tỉnh Thái Nguyên, về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. UBND xã Bình Thành báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 02

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo hàng tháng, UBND xã đã chỉ đạo công chức được giao phụ trách, xây dựng lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã, lịch tiếp công dân của công chức, thực hiện đúng nội quy phòng tiếp công dân, quy chế tiếp công dân, bố trí phòng tiếp công dân, đảm bảo việc tiếp công dân theo quy định, thực hiện quy chế phối hợp trong công tác tiếp công dân giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác tiếp công dân.

Các văn bản chỉ đạo sau sáp nhập UBND xã đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND xã về việc ban hành Quy chế tiếp công dân; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND xã về việc Ban hành nội quy tiếp công dân; Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của UBND xã về việc Phân công công chức thực hiện tiếp công dân thường xuyên tại phòng tiếp dân UBND xã.

Trong tháng UBND xã ra thông báo lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã vào ngày thứ sáu hàng tuần đảm bảo theo quy định.

2. Kết quả công tác kiểm tra

2.1. Tổng số cuộc kiểm tra thực hiện trong kỳ (Trong đó; số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang, số cuộc triển khai trong kỳ, số cuộc theo kế hoạch, số cuộc đột xuất). Nội dung kiểm tra chủ yếu: Không có

- Số cuộc kiểm tra đã thực hiện: Không có

- Số cuộc kiểm tra đang thực hiện: Không có

2.2. Kết quả các cuộc kiểm tra đã thực hiện

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua kiểm tra thuộc lĩnh vực, số tiền, đất, tài sản quy thành tiền được phát hiện có vi phạm: Không có.

- Kiến nghị xử lý vi phạm: Không có

+ Xử lý về kinh tế: Thu hồi về ngân sách nhà nước và xử lý khác về kinh tế (về tiền; về đất..): Không có

+ Về xử lý vi phạm. Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành (đối với tổ chức, cá nhân); số tiền xử phạt vi phạm hành chính (của tổ chức, của cá nhân): Không có

+ Xử lý trách nhiệm, Xử lý hành chính (số tổ chức, cá nhân kết luận kiến nghị kiểm điểm làm rõ trách nhiệm), kiến nghị xử lý hình sự (số vụ, số đối tượng chuyển cơ quan điều tra): Không có

+ Kiến nghị hoàn thiện (thêm mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ) cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung kiểm tra: Không có

- Kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị qua kiểm tra, về kinh tế, về trách nhiệm: Không có (xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra), về hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung kiểm tra: Không có

2.3. Nội dung khác có liên quan, các nội dung cụ thể khác có liên quan đến công tác kiểm tra cần báo cáo: Không có.

3. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

3.1. Công tác tiếp công dân

** Tiếp thường xuyên tại Trụ sở*

- Số lượt: 0/số người 0/số vụ việc.

- Số đoàn đông người: 0 (đoàn từ 05 người trở lên).

** Tiếp định kỳ của Lãnh đạo*

Trong tháng 02, Lãnh đạo UBND xã đã trực tiếp công dân định kỳ 05 ngày (theo lịch vào thứ Sáu hàng tuần) và không có công dân đến, cụ thể như sau:

- Số ngày 05/số lượt 0/số người 0/số vụ việc 0, trong đó:

+ Chủ tịch UBND xã trực tiếp tiếp: số ngày 05/số lượt 0/số người 0/số vụ việc 0.

- Ủy quyền cho cấp phó tiếp: 0

+ Số ngày: 0/số lượt 0/số người 0/số vụ việc.

+ Số đoàn đông người (đoàn từ 05 người trở lên).

** Tiếp đột xuất của Lãnh đạo*

- Số ngày: 0/số lượt 0/số người 0/số vụ việc

- Số đoàn đông người: 0 (đoàn từ 05 người trở lên).

3.2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

3.2.1. Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn.

3.2.2. Phân loại, xử lý đơn: 0

** Khiếu nại: 0 đơn.*

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 0 đơn.

- Số đơn không thuộc thẩm quyền 0 đơn. Đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 0 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền 0 đơn/vụ việc. Trong đó: 0

+ Số đơn: 0/vụ việc thuộc thẩm quyền đã thụ lý.

+ Số đơn: 0/vụ việc thuộc thẩm quyền không thụ lý.

+ Số đơn: 0/vụ việc thuộc thẩm quyền đang kiểm tra điều kiện thụ lý.

** Tố cáo: 0 đơn.*

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 0 đơn.

- Số đơn không thuộc thẩm quyền đơn. Đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 0 đơn; chuyển 0 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 0 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền 0 đơn/vụ việc. Trong đó:

+ Số đơn: 0/vụ việc thuộc thẩm quyền đã thụ lý.

+ Số đơn: 0/vụ việc thuộc thẩm quyền không thụ lý.

+ Số đơn: 0/vụ việc thuộc thẩm quyền đang kiểm tra điều kiện thụ lý.

** Kiến nghị, phản ánh: 0 đơn.*

- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 0 đơn.

- Số đơn không thuộc thẩm quyền 0 đơn. Đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 0 đơn. Chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 0 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền 0 đơn/vụ việc.

3.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại:

- Đã giải quyết xong: 0 vụ việc.

+ Số vụ việc đã ban hành Quyết định giải quyết trong kỳ: 0. Phân tích kết quả giải quyết (Khiếu nại lần đầu: đúng, sai, đúng một phần. Khiếu nại lần 2: Công nhận kết quả lần đầu; hủy, sửa kết quả lần đầu). Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra...

+ Số vụ việc rút đơn, đình chỉ 0 vụ việc.

- Đang trong quá trình giải quyết 0 vụ việc.

3.3.2. Kết quả giải quyết tố cáo:

- Đã giải quyết xong: 0 vụ việc.

+ Số vụ việc đã ban hành Kết luận trong kỳ: 0. Phân tích kết quả giải quyết (Tố cáo lần đầu: đúng, sai, có đúng có sai. Tố cáo tiếp: đúng, sai, có đúng có sai). Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tổ chức, cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra...

+ Số vụ việc rút đơn, đình chỉ 0 vụ việc.

- Đang trong quá trình giải quyết: 0 vụ việc.

3.3.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh:

- Đã giải quyết xong: 0 vụ việc.

- Đang trong quá trình giải quyết: 0 vụ việc.

3.4. Kết quả giải quyết đơn do cơ quan Trung ương chuyển về:

- Đã giải quyết xong: 0 vụ việc.

- Đang trong quá trình giải quyết: 0 vụ việc.

3.5. Kết quả giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài: Không có.

3.6. Nội dung khác có liên quan: Các nội dung cụ thể khác có liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cần báo cáo: Không có

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thanh tra tỉnh, Đảng ủy, HĐND Bình Thành. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã ổn định, không có đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân. Lãnh đạo xã luôn nêu cao trách nhiệm, thực hiện đúng lịch tiếp công dân định kỳ.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chủ yếu tổ chức lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị nên hiệu quả chưa cao.

- Chưa thực hiện được việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tiếp công dân công chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo còn thực hiện kiêm nhiệm dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao.

- Trình độ dân trí chưa đồng đều, một bộ phận người dân chưa am hiểu pháp luật, nên khó khăn trong việc tiếp công dân.

- Một bộ phận người dân thường xuyên đi làm ăn xa nên việc tuyên truyền luật và các văn bản liên quan tới người dân còn gặp nhiều khó khăn.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÁNG 03 NĂM 2026

1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn. Giải quyết dứt điểm vụ việc còn tồn đọng đang xử lý.

- Tăng cường nắm tình hình, kịp thời phát hiện, giải quyết ngay từ cơ sở các mâu thuẫn, tranh chấp, không để phát sinh thành điểm nóng.

- Nâng cao chất lượng tuyên truyền pháp luật đến người dân, đặc biệt các văn bản mới ban hành. Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất. Duy trì hiệu quả hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định; chú trọng tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân ngay từ cơ sở.

- Chủ động rà soát, giải quyết dứt điểm các đơn thư phát sinh. Phân loại, lập danh sách các vụ việc tiềm ẩn phức tạp để có phương án xử lý, báo cáo kịp thời lãnh đạo.

2. Giải pháp

Chỉ đạo cơ sở tăng cường hòa giải trực tiếp với công dân nhằm tạo sự đồng thuận, giảm khiếu kiện vượt cấp.

Bổ trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm trực tiếp tham gia giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, môi trường, khiếu nại, tố cáo, các lĩnh vực khác đến người dân bằng nhiều hình thức.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn tiếp tục quan tâm hỗ trợ xã trong công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, giải quyết đơn thư cho cán bộ, công chức; đồng thời ban hành hoặc hướng dẫn kịp thời các văn bản liên quan để trang bị đầy đủ kiến thức pháp luật, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 02 năm 2026 và nhiệm vụ giải pháp tháng 03 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bình Thành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VP. Thiennv.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tấn